

Số: /GD&ĐT

Krông Pa, ngày tháng 11 năm 2021

Về việc thực hiện công tác Kê khai và công khai tài sản thu nhập năm 2021.

Kính gửi: - Hiệu trưởng các đơn vị trường MN,TH,THCS.

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND Krông Pa; Quyết định về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định.

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH - UBND ngày 18/11/2021 của UBND Krông Pa về việc triển khai thực hiện công tác Kê khai tài sản thu nhập năm 2021, tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thuộc UBND huyện;

Phòng Giáo dục – Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các đơn vị trường thực hiện một số nội dung, như sau.

1. Đối tượng: Là cán bộ quản lý các đơn vị trường tính đến năm học 2020-2021 (có trong danh sách kèm theo quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND Krông Pa).

2. Thời điểm kê khai: việc kê khai tài sản thu nhập năm 2021, phải hoàn thành trước ngày **15/12/2021**.

3. Nội dung kê khai:

3.1. Về thông tin tài sản phải kê khai

Người kê khai phải ghi đầy đủ thông tin tài sản được kê khai như hướng dẫn tại Phần B Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Người kê khai không được thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung trong mẫu. Tài sản nào không có thì ghi “không”, không được để trống hoặc xóa bỏ khỏi bản kê khai.

(có hướng dẫn kèm theo).

3.2. Về biến động tài sản thu nhập; giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập:

Người kê khai thực hiện kê khai tài sản tăng hoặc giảm tại thời điểm kê khai so với tài sản đã kê khai trước đó và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm. Nếu không có tăng, giảm tài sản so với lần kê khai trước đó thì ghi “không có biến động” ngay sau tên của mục III của bản kê khai.

Nội dung kê khai tăng, giảm tài sản, người kê khai thực hiện kê khai theo hướng dẫn tại phần IV của phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ (có hướng dẫn kèm theo).

3.3. Nội dung kê khai cụ thể:

Thực hiện kê khai hàng năm theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I và kê khai bổ sung theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn tại Phụ lục II được ban hành tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

(có Mẫu phụ lục I và phụ lục II kèm theo).

Lưu ý: Đơn vị có thể tải file word biểu mẫu được đăng tải tại chuyên mục công tác PCTN trên trang thông tin điện tử của huyện: <http://krongpa.gialai.gov.vn>

4. Việc công khai bản kê khai

4.1. Thời điểm công khai

- Các đối tượng nêu tại mục 2, Phần II Kế hoạch này thực hiện công khai bản kê khai chậm nhất là **05 ngày** kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho Thanh tra tỉnh.

4.2. Hình thức công khai

Đơn vị tự lựa chọn 01 trong 02 hình thức công khai thông qua cuộc họp cơ quan hoặc niêm yết tại trụ sở làm việc của đơn vị.

- Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc các đơn vị trường được niêm yết tại trụ sở đơn vị trường hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, viên chức.

Lưu ý: - Thời gian công khai niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải đảm bảo an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

- Cuộc họp công khai Bản kê khai phải đảm bảo có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

5. Nội hồ sơ gồm: Biên bản họp công khai của đơn vị trường và **02** bản kê khai tài sản của mỗi cá nhân nộp về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện*) trước ngày **20/12/2021** để tổng hợp báo cáo UBND huyện và bàn giao bản kê khai cho Thanh tra tỉnh theo quy định.

6. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác kê khai, công khai tài sản và thời gian báo cáo.

Nhận được công văn này, phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường nghiêm túc, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/hiện);
- Lưu VT, TC.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Vĩnh



Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện
Krong Pa
Email: ubndkrongpa@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 18.11.2021 09:48:34
+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94/QĐ-UBND

Krong Pa, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ
kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Điều 29, Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ khoản 3, Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
Căn cứ Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ
quan, tổ chức, đơn vị;
Thực hiện Công văn số 492/TTr-PCTN ngày 10/11/2021 của Thanh tra tỉnh về việc
hướng dẫn triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2021;
Theo đề nghị của Chánh thanh tra huyện và Trưởng phòng Nội vụ huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập
hàng năm theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của
Chính phủ (Có 03 danh sách kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn
có trách nhiệm triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đúng theo
danh sách đã phê duyệt.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện,
Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn
và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Thảo*

Nơi nhận: *Thảo*

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- VP. HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các xã, thị trấn;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

HỒ VĂN THẢO

DANH SÁCH SỐ 1

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ

(Các Phòng ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện)

(Kèm theo Quyết định 924/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác
A	Phòng chuyên môn		
1	Hồ Văn Thảo	Chủ tịch UBND	UBND huyện
2	Ksor Tin	Phó Chủ tịch UBND	UBND huyện
3	Nguyễn Tiến Đăng	Phó Chủ tịch UBND	UBND huyện
4	Nguyễn Thế Cường	Chánh văn phòng	Văn phòng HĐND-UBND
5	Nguyễn Trọng Vĩ	Phó Chánh VP	Văn phòng HĐND-UBND
6	Hoàng Thùy Trang	Phó Chánh VP	Văn phòng HĐND-UBND
7	Đào Văn Thắng	Trưởng phòng	Phòng Tài chính-KH
8	Phạm Đình Tứ	Phó trưởng phòng	Phòng Tài chính-KH
9	Cao Văn Dũng	Phó trưởng phòng	Phòng Tài chính-KH
10	Trần Văn Lương	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế-HT huyện
11	Nguyễn Huy Cao Cường	Phó trưởng phòng	Phòng Kinh tế-HT huyện
12	Trần Quang Hiền	Chánh thanh tra	Thanh tra huyện
13	Kpã Jam	Phó Chánh thanh tra	Thanh tra huyện
14	Nguyễn Trí Quang	Trưởng phòng	Phòng TN - MT
15	Mai Duy Cấn	Phó trưởng phòng	Phòng TN - MT
16	Nay Trinh	Phó trưởng phòng	Phòng Dân tộc
17	Đình Xuân Duyên	Trưởng phòng	Phòng NN& PTNT
18	Võ Ngọc Châu	Phó trưởng phòng	Phòng NN& PTNT
19	Nguyễn Văn Hường	Trưởng phòng	Phòng Lao động -TB&XH
20	Đình Văn Đức	Phó trưởng phòng	Phòng Lao động -TB&XH
21	Nguyễn Văn Vĩnh	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo
22	Chu Sỹ Lin	Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo
23	Lê Văn Hoàng	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ
24	Vũ Trung Hải	Phó trưởng phòng	Phòng Nội vụ
25	Ksor Nhật	Phó trưởng phòng	Phòng Nội vụ
B	Đơn vị sự nghiệp		
26	Âu Thành Trung	Giám đốc	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp
27	Ksor BLăk	Phó Giám đốc	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp
28	Huỳnh Nam Long	Phó Giám đốc	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp
29	Ngô Đức Mạo	Giám đốc	Trung tâm VH-TTTT

30	Trịnh Thị Thu	Phó Giám đốc	Trung tâm VHNTTT
31	Hoàng Sơn Trung	Phó Giám đốc	Trung tâm VHNTTT
32	Trần Quốc Định	Giám đốc	Trung tâm Giáo dục NN-GDTX
33	Nay Bé	Phó Giám đốc	Trung tâm Giáo dục NN-GDTX
34	Kpã Đăk	Phó Giám đốc	Trung tâm Giáo dục NN-GDTX
35	Trần Ngọc Khôi	Giám đốc	ban QL các dự án ĐTXD huyện
36	Chu Văn Hiền	Phó Giám đốc	ban QL các dự án ĐTXD huyện
37	Bùi Văn Xoá	Trưởng ban	ban QL khai thác các công trình thủy lợi
38	Phạm Quốc Phong	Trạm trưởng	trạm nước sinh hoạt huyện
39	Nguyễn Huy Mạnh	Phó Trạm trưởng	trạm nước sinh hoạt huyện
40	Lê Văn Trung	Phó Trạm trưởng	trạm nước sinh hoạt huyện
41	Trần Văn Hòa	Đội Phó	đội xây dựng giao thông và dịch vụ đô thị
42	Hoàng Văn Điệp	Đội Phó	đội xây dựng giao thông và dịch vụ đô thị

Danh sách gồm 42 người./.

